TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/DS-ST
Ngày 29 - 6 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Bà Ngô Hồng Dưỡng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 130/2022/TLST–DS ngày 18 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số110/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L.

Địa chỉ trụ sở: Số 40 - 42 - 44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố R , tỉnh K.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Ngọc M là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng (Tổng giám đốc).

Người đại diện theo ủy quyền của ông M : Ông Mạch Quốc P – Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Cà Mau (Văn bản ủy quyền số 75/QĐ-NHKL ngày 17/01/2022).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phong: Ông Trần Thiện Thanh T – Giám đốc Phòng giao dịch huyện Đầm Dơi (Văn bản ủy quyền số 107/UQ-CNCM.22 ngày 21/3/2022). (có mặt)

Cư trú tại: Khóm 8, phường 8, thành phố C, tỉnh C.

-*Bị đơn:* Ông Phan Ngọc H , sinh năm 1984.

Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1983.

Cùng cư trú tại: Đường Quách Văn Phẩm, khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh C (ông H và bà H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 3 năm 2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Thiện Thanh T trình bày: Vào ngày 09/11/2015 ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H có vay Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long – Phòng giao dịch Đầm Dơi theo hợp đồng tín dụng số 098/15/HĐTD/2001-4945 ngày 09/11/2015, số tiền 80.000.000 đồng; mục đích vay bổ sung vốn trả tiền mua ô tô tải; giải ngân ngày 09/11/2015; thời hạn vay 36 tháng, đến ngày 09/11/2018; lãi suất 13,68%/năm. Lãi suất cho vay được điều chỉ 03 tháng 01 lần và được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm kì hạn 13 tháng, lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long tại thời điểm thay đổi lãi suất cộng (+) biên độ (4,59%/năm). Lãi suất sau khi điều chỉnh không được thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu hiện hành tại đơn vị. Lãi suất vay quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn ngày trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Hình thức thanh toán: Lãi trả hàng tháng, tính từ ngày giải ngân lần đầu, gốc trả 03 tháng/lần.

Tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay của ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H theo hợp đồng thế chấp số 098/15/HĐTC-MMTB/2001-4945 ngày 04/11/2015 gồm có: Phương tiện vận tải; giấy chứng nhận đăng ký 002399; biển kiểm soát: 69C-019.50; nhãn hiệu: Changan; loại xe: Ôtô tải; số máy BF5BAK000176; số khung: 2F3CFN000150; dung tích: 1012cm^3. (Giao xe lại cho ông Hiển và bà Hiền sử dụng)

Hợp đồng thế chấp tài sản đã được Uỷ ban nhân dân thị trấn Đầm Dơi chứng thực vào ngày 09/11/2015 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận theo quy định pháp luật.

Trong quá trình vay ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H thanh toán cho Ngân hàng gốc, lãi đến ngày 23/10/2017. Từ đó đến nay ông H và bà H không thanh toán đầy đủ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết, nên ông H và bà H đã vị phạm hợp đồng tín dụng. Tạm tính đến ngày 10/3/2022 ông H và bà H còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long tổng số tiền 103.050.451 đồng.

Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long yêu cầu ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H phải trả Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/6/2022 là 103.050.451 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng 098/15/HĐTD/2001-4945 ngày 09/11/2015 kể từ ngày 29/6/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trường hợp ông H và bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 139/HĐTC - MMTB/2001 - 4945 ngày 04/11/2015 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Buộc ông H và bà H phải chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng khác liên quan đến vụ án này.

Đối với bị đơn ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H : Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H và bà H theo quy định pháp luật, nhưng ông H và bà H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông H0 và bà H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng ông H và bà H vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hiển và bà Hiền.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long khởi kiện ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H trả số tiền vay còn thiếu theo hợp đồng tín dụng số 098/15/HĐTD/2001-4945. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H và bà H phải trả cho Ngân hàng số tiền dư nợ đến ngày 29/6/2022 tổng số tiền 103.050.451 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, theo Hợp đồng tín dụng số 098/15/HĐTD/2001-4945 ngày 09/11/2015 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 09/11/2015 ông H và bà H có vay của Ngân hàng tổng số tiền 80.000.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng; lãi suất 13,68%/năm; lãi suất vay quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn ngày trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn. Hợp đồng tín dụng này được hai bên thực hiện trên tinh thần tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội, tuân thủ về nội dung và hình thức theo các Điều 385, Điều 401, Điều 402 Bộ luật dân sự nên có hiệu lực đối với các bên tham gia. Các bên tham gia giao dịch có mọi quyền, nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký. Trong qúa trình thực hiện hợp đồng, ông H và bà H trả nợ cho Ngân hàng Kiên Long đến ngày 23/10/2017. Kể từ ngày 24/10/2017 ông H và bà H không thanh toán bất cứ khoản nào cho Ngân hàng Kiên Long. Phía Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông H và bà H không thanh toán nợ theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số 098/15/HĐTD/2001-4945 ngày 09/11/2015 nên ông H và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Cũng như, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự: *"...Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết...mà bên đượng sự đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh..."*. Viện dẫn theo điều luật trên, từ khi Tòa án thụ lý đến khi xét xử đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Hiển và bà Hiền, nhưng ông H và bà H không tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến, đưa ra chứng cứ đối với yêu cầu của Ngân hàng Kiên Long nên ông H và bà H phải chịu thiệt hại về sự vắng mặt của mình.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân

hàng Thương mại cổ phần Kiên Long, buộc ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn, lãi đến ngày 29/6/2022 là 103.050.451 đồng. Trong đó nợ gốc 50.000.000 đồng; lãi trong hạn 3.767.320 đồng; lãi phạt chậm trả 5.696.371 đồng; lãi quá hạn 43.586.760 đồng.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long về việc tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày 10/3/2022 cho đến ngày thanh toán dứt nợ của Hợp đồng tín dụng số 098/15/HĐTD/2001-4945 ngày 09/11/2015. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2019 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 139/HĐTC - MMTB/2001 - 4945 ngày 04/11/2015 để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Thi hành án dân sự nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: "bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận". Do đó, ông H và bà H phải chịu án phí sơ thẩm số tiền là 5.152.500 đồng. (103.050.451 đồng đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2019 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

1. Buộc ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị Htrả cho của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long tính đến ngày 29/6/2022 gồm các khoản sau:

Tổng số tiền là 103.050.451 đồng (một trăm lẻ ba triệu không trăm năm mươi nghìn bốn trăm năm mươi mốt đồng). Trong đó nợ gốc 50.000.000 đồng; lãi trong hạn 3.767.320 đồng; lãi phạt chậm trả 5.696.371 đồng; lãi quá hạn 43.586.760

đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (30/6/2022) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng 2.471.000 đồng (hai triệu bốn trăm bảy mươi mốt ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0012306 ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Ông Phan Ngọc H và bà Nguyễn Thị H phải chịu 5.152.500 đồng (năm triệu một trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Giang Nam